

Độc Hồi Ký Của Huỳnh Văn Lang (Tập 2)

Nguyễn Mạnh Trinh

Cách nay một năm tác giả Huỳnh Văn Lang đã xuất bản Ký ức Huỳnh Văn Lang tập 1 Tác phẩm này với những kinh nghiệm của một người lớn tuổi đã trải qua những biến chuyển của thời thế và đã có mặt trong nhiều biến cố về lịch sử cũng như về văn hóa hay kinh tế.

Tháng 6 năm nay, 2012, tác giả vừa cho ra mắt tập 2. Toàn tập hồi ký dự trù gồm 3 cuốn dài gần 2,000 trang, viết về ba thời kỳ: trước năm 1954, 1954-1975 và sau 1975. Như vậy, tác giả đã hoàn thành viết được 2 thời kỳ và sẽ tiếp tục để hoàn tất thời kỳ thứ ba. Viết lại ký ức mình là một cách thức một cụ ông hơn 90 tuổi nhìn lại chính đời sống cá nhân qua những chân dung đa diện. Nhà chính trị. Nhà văn hóa. Nhà hoạt động xã hội. Một doanh gia tên tuổi. Một chủ báo có tầm vóc. Cuộc sống phong phú ấy cùng với cuộc đời lên bồng xuống trầm đã tạo cho ông những kinh nghiệm đắt giá và ông muốn chia sẻ với những lớp trẻ đi sau những bài học ấy.

Tập sách đầu, Ký ức Huỳnh Văn Lang Tập 1, tác giả viết về thời kỳ Pháp thuộc, từ khi tác giả bắt đầu hiểu biết, nghĩa là từ lúc 6 tuổi cũng là từ lúc cha mẹ rước thầy tại gia cho đến khi quốc gia Việt Nam được hoàn toàn độc lập mà tác giả ở cương vị một chứng nhân trực tiếp nhận định là năm 1955 và có phần nào khác biệt với nhận định ghi chép của nhiều sử gia khác.

Tập thứ hai, ông viết về đời mình qua thời kỳ Quốc gia Việt Nam độc lập từ 1955 đến tháng 4 năm 1975, gồm Đệ Nhất Cộng Hòa và Đệ Nhị Cộng Hòa. Dưới thời Đệ Nhất Cộng Hòa, tác giả là chứng nhân trực tiếp, nhưng sẽ cố gắng để tỏ ra khách quan và tôn trọng sự thực. Dưới thời Đệ Nhị Cộng Hòa, mà tác giả gọi là “chế độ của người lính cai trị” đối chiếu với “người lính đánh giặc”, tác giả chỉ là một nhân chứng kể những chuyện gián tiếp gần như là khách bàng quan hay như một doanh gia giữa chợ trời chính trị.

Qua cuốn sách vừa xuất bản, người đọc sẽ có cái nhìn rõ ràng hơn về những biến cố đã xảy ra trong đời mà tác giả có khi đóng vai trò chủ động, có khi là chứng nhân mà có lúc là nạn nhân của thời thế. Lịch sử của dân tộc Việt Nam trong thời kỳ này đã đặc biệt bởi vì những bí ẩn, những hỏa mù chính trị thì sẽ đặc biệt hơn với những điều kể lại của một người đã có lúc đóng vai người trong cuộc

Viết tiếp cuốn thứ hai, có lẽ tác giả đã thấy khác nhiều so với lúc khởi sự viết tập ký ức này. Có thể vì tuổi già mà cũng có thể vì thời kỳ này nhiều vấn đề phức tạp hơn cũng như “đụng chạm” đến nhiều người, nhiều việc cần phải có sự suy nghiệm chín chắn hơn. Tập 1, tác giả viết theo lối kể chuyện theo thời gian và trí nhớ cũng dễ dàng để hồi ức lại những kỷ niệm, qua những sự kiện. Còn ở tập 2 này, tác giả viết theo một phương cách khác. Ông viết theo từng lãnh vực hoạt động của mình: từ người công chức Giám đốc Viện Hối Đoái, đến nhà văn hóa của Hội Văn hóa Bình dân và tạp chí Bách Khoa, từ nhà hoạt động chính trị với mưu đồ đảo chánh, khuynh đảo chính trường đến nhà doanh thương có nhiều thành công. Chương sách cuối là phần có nhiều nhận xét gây nhiều ấn tượng cho độc giả là chương thứ 5 về chế độ mà ông gọi là “chế độ của người lính cai trị”. Viết cuốn thứ hai này, tác giả không đơn thuần là người kể chuyện nữa mà phần chính lại là những nhận định có thể của tác giả hoặc những người khác.

Từ sự quan sát nhìn ngắm ở những góc cạnh khác nhau để có một nhận thức tổng hợp và chính xác không phải là chuyện dễ dàng. Tuy nhiên, tác giả đã trút vào đó những nỗi niềm, những tâm sự của một người đã nếm đủ chua cay ngọt bùi của thời thế chiến tranh.

Trong Lời cần nhận ở đầu cuốn sách, tác giả Huỳnh Văn Lang tâm sự:

“Từ Ký Ức tập Một, chỉ có hơn một năm, người viết như thấy mình già hơn mười tuổi. Không ngờ khi viết tập Hai này tôi thấy đầu óc và thể xác hóa ra dờ dang chậm lụt một cách khác thường. Đến một lúc về nội dung tôi không còn tự tin như trước nên nhiều đoạn tôi phải kêu cứu với anh em bè bạn xin ý kiến trước khi gửi nhà in. Còn về hình thức chánh tả hay từ ngữ thì vốn tôi đã dờ ròi cần các bạn sửa chữa cho thì đã đành, bây giờ tay và mắt nhiều khi không còn thuận thảo nhau nữa đòi đường anh anh đi đường em em đi, cái đầu tôi can thiệp nhiều lần mà có khi nghe có khi không. Có một lúc tôi muốn vứt bỏ hết, đi chơi xa đôi ba tháng nhưng rồi lại phải trở về với cô bồ nhí Computer, vì cô là nguồn an ủi cho tuổi già, Cô đã trở thành một đam mê trong những đam mê của tôi không còn lòng dạ nào dứt khoát rời xa được nữa...”

Tác giả đã thành thật nói lên sự cần trọng của mình khi kể lại những sự kiện liên quan và đụng chạm đến những người khác, là những nhân vật của lịch sử, và là những người đã đóng vai trò rất quan trọng cho một thời kỳ của quốc gia và dân tộc. Dù không có ý muốn phê phán nhưng tránh sao được những suy nghĩ chủ quan của cảm tính riêng mình. Đọc những trang sách, thấy được tấm lòng của một người luôn luôn lấy sự thành thực để thuyết phục độc giả:

“Tôi đã đóng nhiều vai trò rất khác nhau, chính trị có, văn hóa có, doanh thương cũng có mà vai trò nào cũng rất ly kỳ và hàm xúc nhiều mâu thuẫn nếu không nói là vô lý, thành công cũng nhiều mà thất bại cũng không ít, lên voi xuống chó là lẽ đương nhiên, mà còn cố giữ tâm hồn luôn luôn bình thản cũng gọi được là bất chấp. Biết đâu đó lại là một bí quyết để sống lâu.

Rất tiếc phần nhiều những nhân vật tôi nhắc đến trong tập sách này đều đã ra người thiên cổ. Rất tiếc hơn nữa tôi không chấp nhận cái lý “nghĩa tử là nghĩa tận”. Tôi nghĩ “hùm chết để da, người ta chết để tiếng” đúng hơn và thực tế hơn. Và có tiếng xấu cũng như có tiếng tốt, tiếng nào cũng là bài học để lại cho người sau, tiếng tốt để noi theo và tiếng xấu để tránh đi. Có thể vì bất chấp mà tôi đã viết về cái xấu cũng như về cái tốt tôi luôn luôn “forgive but not forget” (tha thứ nhưng không quên). Sau khi viết những trang này tôi đụng chạm với đời và đụng chạm với người rất nhiều nhưng tôi cố tôn trọng một nguyên tắc dân chủ tôi có quyền phê bình chỉ trích nhưng tôi không giành quyền luận tội vì đó là quyền của Quốc dân, không giành quyền kết tội vì là nhiệm vụ của lịch sử.”

Trong Ký Ức tập 2, tác giả đã phê bình rất nhiều nhân vật lịch sử. Như mượn lời phê bình của tác giả Nguyễn Hoàng Lưu - bút hiệu của người có một thời gian nhiều năm làm Phụ Tá cho Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu là ông Nguyễn Văn Ngân viết về TT Nguyễn Văn Thiệu và Thủ tướng Trần Thiện Khiêm.....

Tác giả cũng đã phê phán đến nặng lời các nhân vật mà ông gọi là “người lính cai trị”. Thí dụ như viết về Đại tướng Dương Văn Minh, cho rằng ông **DVM** là một người không có bản lãnh, không có kiến thức chánh trị, không thông minh như ông thầy **Trần Văn Hương** của ông *“DVM là người được đưa lên để bị xô mũi giựt dây hơn là lãnh đạo lại không phải là người có mưu lược, một thứ hữu dũng vô mưu...”*

Trong sách còn có rất nhiều đoạn đề cập và phê bình các nhân vật đã một thời vang bóng và qua đó độc giả sẽ thấy được một phần nào về những khía cạnh của những chân dung lịch sử. Có người cho rằng những nhận định của tác giả có vẻ nhiều chất chủ quan và có lúc hơi hằn học. Trả lời nhận xét ấy, tác giả trong một lúc nhìn lại tác phẩm của mình đã nói một cách rất thành thực là ông tôn trọng sự thực, điều gì ông biết thì phát biểu, còn không biết thì ông cũng phát biểu là không biết. Với bản tính bộc trực của người miền Nam biểu lộ trong tác phẩm ông đã cố gắng để có sự trung thực nhất trong những dòng chữ của mình.

Tác giả Huỳnh Văn Lang năm nay đã hơn 90 tuổi. Ở tuổi tác như vậy, ông vẫn còn làm việc và vẫn còn sinh hoạt văn hóa như một người trung niên. Ông nói phải có việc làm để những tháng ngày đang sống có giá trị và thú vị. Viết sách, ông chỉ mong những lớp con cháu sau này nhìn lại những kinh nghiệm đã qua từ cuộc đời ông để nếu thấy những gương tốt thì bắt chước và thấy những điều xấu thì tránh xa. Có một điều rõ ràng nhất trong tác phẩm là ông đã mang tâm tình của một người yêu đất nước yêu dân tộc để xác tín những công việc mà ông đã làm, đã góp sức tham gia.

Đặc điểm của phong cách viết của ông là nghĩ gì ghi lại nấy, ông kể với tâm thức rất trong sáng thực thà. Những chi tiết những dữ kiện, không phân biệt lớn nhỏ, có khi là những chi tiết tầm thường nhưng lại có nhiều chất sinh động của cuộc sống. Có người đặt câu hỏi rằng ông có mang một thông điệp nào gửi theo tác phẩm của mình không thì ông trả lời ông viết cho mình trước nên không hề có những điều mà ông gọi là “tham vọng”, những chủ đích to lớn kèm theo tác phẩm. Có thể với ông viết là để giải tỏa ẩn ức, những chèn ép đã từ lâu nhiều năm nhiều tháng chất chứa trong tâm tư. Cũng có thể viết như là một cách thế kỷ vọng để lại một cái gì thiết thực cho đời sau vì không còn cảm thấy một điều gì khác đáng giá để lại cho người sau, ngoài một chút lòng chân thực trên trang giấy trắng để dâng hiến cho bà con đồng bào, cho quê hương đất nước.

Tác giả cũng không muốn mình là người chép sử dù với vai trò của một nhân chứng. Từ cuộc đời ông, đã trải qua nhiều biến cố lịch sử và nhiều khi là một diễn viên trong những vai trò khởi động. Ông kể lại, chủ quan với sự hiểu biết của người trong cuộc nhưng cố gắng khách quan để cái nhìn và nhận định của mình công bằng hơn và có nhiều chất chính xác hơn. Ông cũng hiểu rằng đã có nhiều cuốn hồi ký của nhiều “yếu nhân” lịch sử viết với những tâm ý riêng tư, có thể là tự đề cao mình hoặc thay đổi sự thực hay xóa lấp những tội lỗi những khiếm khuyết cá nhân. Và đó là những điều mà ông tâm niệm phải tránh khi cầm bút. Phải trung thực và có những nhận định khách quan hợp lý. Nếu độc giả muốn tìm trong tác phẩm những tiết lộ có thể không ngờ đến của thực tế lịch sử sẽ rất bất ngờ về những chuyện kể của ông. Kèm theo những tài liệu và cả những suy tư của một người trải đời đã hiểu được ý nghĩa nhân sinh qua vinh và nhục, có lẽ độc giả sẽ tìm được những lời giải đáp từ những hỏa mù thời thế mà cả bốn phương tứ hướng thực hiện cho mục đích và mưu đồ riêng. Dù những tài liệu của Hoa Kỳ đã được giải mật, dù có nhiều hồi ký của các nhân vật nổi tiếng viết về chiến tranh Việt nam ở hai phía Quốc Cộng, xem ra cũng khó để mừng tượng lại một cách chân thực một thời đại lịch sử phức tạp mà nếu ở vị trí quan sát nhận định khác nhau sẽ có những góc cạnh nhiều khi đối nghịch nhau đến cả 180 độ.

Tác giả Huỳnh Văn Lang khi kể hết phần đời mình trong thời kỳ 1955-1975 đã cảm khái:

“Người viết đã đến một cái tuổi mà nhiều người cho là gần đất xa trời nhưng thiết nghĩ cũng không xa nhau bao nhiêu nên không phải lo lắng! Ngoài cái ưu tư của dân Việt chạy giặc CS tị nạn ở xứ người. Tôi vẫn vui sống và hàng ngày viết mà không lách vì lách là bẻ cong cây bút không viết được.

Tôi viết về đời của tôi, nhớ được bao nhiêu viết bấy nhiêu. Nhưng có viết là có đụng chạm, vì đời của tôi cũng như tất cả là đời con người sống trong xã hội con người. Và con người đều là con người lịch sử vì sanh ra trong một thời gian và không gian nhất định, có tên tuổi nhưng lại khác nhau. Thành ra mỗi con người đều có một đời sống đặc biệt. Cái thú vị là ở chỗ đó, bình thường mà không tầm thường.

Tiền nhân còn lại bảo: “Đã mang tiếng ở trong trời đất/phải có danh gì với núi sông”! Nghĩ đến đây tôi giựt mình tự hỏi sống đã già đầu rồi mà đã làm được gì cho đất nước chưa? Nếu có làm được cái gì thì làm được bao nhiêu? Chết chưa tôi đã tiêu hết cái vốn thời gian của tôi mất rồi! Nhìn lại tôi tiếc nuối nhưng biết không làm gì được nữa thành ra chỉ còn có một việc làm được là ghi lại những cái gì mình đã làm, thành công có, thất bại cũng không phải là không có, thành công đều nhờ người mà thất bại đều tại mình.

Viết lại đời của mình cũng như là sống lại đời mình một lần nữa càng thật với mình thì càng thích thú với những cảm xúc hỉ nộ ái ố của nó. Có những lúc tôi cười với tôi, cười với người, có những khi tôi muốn khóc với người, cho người. Đến một lúc viết đời mình thành ra một thứ đam mê mà từ nhỏ đến giờ mình chưa có chưa biết thành ra viết về mình như một cuộc phiêu lưu đi tìm lại mình. Ai bảo cái tôi đáng ghét (le moi est haissable). Đúng! Cái tôi đáng ghét thật chỉ khi mình nói không đúng về mình, láo về mình như tự đề cao mình để hạ thấp người khác, xuyên tạc hay bóp méo sự thật... thì đời của mình cũng như đời của người khác đều là một cuốn chuyện trong đó không cần hư cấu cũng đã thích thú rồi, đáng đọc đáng xem. Ví như đời của một nông dân, một tiểu phu, một ngư ông nếu viết lại được thì biết bao nhiêu truyện hay...”

Viết về mình với những mẫu chân dung đa diện, từ một giám đốc Viện Hối Đoái của nền đệ nhất cộng hòa mới thành lập, một nơi mà nạn tham nhũng móc ngoặc tệ hại nhất; đến một nhà văn hóa hăng say vì lý tưởng giúp người của mình; rồi một nhà báo đã thành lập và nuôi dưỡng một tạp chí văn học có bề thế của hai mươi năm văn học miền nam là tạp chí Bách Khoa; rồi trở thành một tù nhân của chế độ mới của các người lính cai trị; rồi trời xui đất khiến trở thành một doanh gia có những thành quả lừng lẫy, chủ ngân hàng, chủ doanh gia xuất nhập cảng nổi tiếng có máu mặt. Nhưng, bây giờ ở xứ người thì tác giả lại nhìn lại đời mình: “Cám ơn đời đã đãi ngộ tôi quá nhiều, nhưng bây giờ tôi lại thiếu quá lớn, thiếu cả vòm trời của một quê hương.”

*Nguyễn Mạnh Trinh
Việt Tribune*